

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024
của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia**

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN CÔNG NGHỆ SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 121/TB-BKHCN ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia (Chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Kế toán trưởng và các đơn vị trực thuộc Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia tổ chức thực hiện Quyết định này. *Phạm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC;
- Viện trưởng (để b/c);
- Các Phó Viện trưởng;
- Lưu: VT, HCTH, NTT (03 bản).

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Chu Minh Hoan

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia

Chương: 017



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-CNS&CĐS ngày 16/5/2025 của Viện trưởng Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

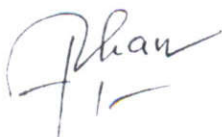
ĐV tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	
I	Số Thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được được khấu trừ hoặc để lại	0	0	0	
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.284	5.284	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.284	5.284	0	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	4.506	4.506	0	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	747	747	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	747	747	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	3.465	3.465	0	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	190	190	0	
2.4	Kinh phí cải cách tiền lương	0	0	0	
2.5	Kinh phí chi tiền thưởng	104	104		

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	778	778	0	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14	14		
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	764	764	0	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 16 tháng 5 năm 2025

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thắm

Thủ trưởng đơn vị



Chu Minh Hoan